

Câu I. (3,0 điểm)

1. Tóm tắt các đặc điểm nổi bật của thiên nhiên phần lãnh thổ phía Nam nước ta.
2. Cho bảng số liệu:

Mật độ dân số Việt Nam năm 2006 phân theo vùng

(Đơn vị: người/km²)

Vùng	Đồng bằng sông Hồng	Đồng Bắc	Tây Bắc	Bắc Trung Bộ	Duyên hải Nam Trung Bộ	Tây Nguyên	Đông Nam Bộ	Đồng bằng sông Cửu Long
Mật độ dân số	1225	148	69	207	200	89	511	429

- a) Hãy nhận xét sự phân bố dân cư nước ta theo bảng số liệu trên.
- b) Tại sao Tây Bắc có mật độ dân số thấp nhất cả nước ?

Câu II. (3,5 điểm)

1. Cho bảng số liệu:

Giá trị sản xuất nông nghiệp Việt Nam (theo giá so sánh 1994)

(Đơn vị: nghìn tỉ đồng)

Năm	2000	2003	2005	2007
Giá trị sản xuất nông nghiệp	112,1	127,7	137,1	147,8

- a) Vẽ biểu đồ hình cột thể hiện giá trị sản xuất nông nghiệp của nước ta theo bảng số liệu trên.
- b) Nhận xét sự thay đổi giá trị sản xuất nông nghiệp nước ta trong thời kì 2000 – 2007.

2. Trình bày sự chuyển dịch cơ cấu công nghiệp nước ta phân theo ba nhóm ngành (công nghiệp khai thác, công nghiệp chế biến và công nghiệp sản xuất, phân phối điện - khí đốt - nước) trong hai thập kỉ qua.

Câu III. (3,5 điểm)

1. Chứng minh Tây Nguyên là vùng có thuận lợi về tự nhiên để phát triển cây công nghiệp lâu năm.
2. Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học, hãy:
 - a) Kể tên 2 vườn quốc gia ở Bắc Trung Bộ, 2 thắng cảnh ở Trung du và miền núi Bắc Bộ.
 - b) Nêu những khó khăn về tự nhiên đối với phát triển nông nghiệp của Duyên hải Nam Trung Bộ.
3. Trình bày những thế mạnh để phát triển ngành thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long.

-----Hết-----

Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:.....

Chữ kí của giám thị 1: Chữ kí của giám thị 2: